TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2019/QĐDS-ST
Ngày: 21-11- 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2019/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;

- Chị Lương Thị M, sinh năm 1984; địa chỉ: Bản N, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

- Anh Vương Công Đ, sinh năm 1981; địa chỉ: thôn H, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 04/11/2019 và bản tự khai đề ngày 04/11/2019, chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ đều có chung ý kiến trình bày: Anh, chị đăng ký kết hôn tự nguyện tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An vào ngày 04/11/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống, vợ chồng khó khăn trong việc sinh con nên vợ chồng đã ly thân nhau từ giữa năm 2018 cho đến nay. Chị M và anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

Về quan hệ con chung: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ đều thống nhất trình bày vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ đều thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung;

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp:

- Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Thư ký đảm bảo theo quy định của pháp luật;

- Sau khi thụ lý, Thẩm phán đã tiến hành lập hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật, gửi thông báo thụ lý việc dân sự cho người yêu cầu và Viện kiểm sát cùng cấp, ra quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, các Điều 366, 369, 370, 396 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 55 luật Hôn nhân gia đình, nhận thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ là có sơ sở nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy chấp nhận đơn yêu cầu trên của chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt theo các nội dung anh, chị đã trình bày tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại bản tự khai. Do đó, Tòa án tiến hành giải quyết việc dân sự vắng mặt chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ là phù hợp với khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01/2012 ngày 04/11/2014) là sự kiện pháp lý xác lập quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau trong cách sống và do vợ chồng khó khăn trong việc sinh con dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau.

[3] Xét mục đích hôn nhân của vợ chồng không đạt được, tình cảm vợ chồng giữa chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ thực sự đã hết; anh, chị cùng có yêu cầu ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 149, khoản 2 Điều 367, các Điều 369, 370, 371 và Điều 396 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ.

2/ Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/ Về quan hệ tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ mỗi người phải nộp lệ phí số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2017/0005896 ngày 04/11/2019 của Chi cục Thi hành án huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. Chị Lương Thị M và anh Vương Công Đ đã nộp đủ lệ phí.

5/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã B (Nơi ĐKKH để ghi chú vào sổ ĐKKH);
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.